

Bản án số: 60/2017/HSPT

Ngày: 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các thẩm phán: Ông Ngô Xuân Hải.

Ông Nguyễn Đức Dũng.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 149/2017/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Bế Việt H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 142/2017/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Bế Việt H, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Xóm 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Dân tộc: Nùng Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không

Con ông Bế Vũ T (đã chết) và bà Nông Thị T1, sinh năm 1973.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có 01 người bị hại là anh Nguyễn Văn K không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bé Việt H làm thuê tại quán Karaoke Quỳnh Trang ở thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh do anh Nguyễn Văn K làm chủ. Khoảng 23h30' ngày 03/4/2017, lợi dụng vợ chồng anh K không có nhà, H đã lấy trộm 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell cùng bộ sạc pin và số tiền 3.200.000đ của anh K rồi bỏ trốn lên thành phố N, tỉnh Thái Nguyên. Sáng ngày 04/4/2017 vợ chồng anh K về nhà và phát hiện số tài sản bị mất, qua kiểm tra hệ thống camera đã phát hiện ra H là người đã lấy trộm tài sản của anh nên anh đã làm đơn trình báo cho Công an huyện Y.

Ngày 30/6/2017, H đã đến cơ quan Công an tỉnh Thái Nguyên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Y, kết luận: Giá trị của 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell là 17.800.000đ và 01 bộ sạc pin laptop Dell là 200.000đ. Tổng trị giá là 18.000.000đ.

Với nội dung như trên, bản án hình sự sơ thẩm số 142/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y đã tuyên xử bị cáo Bé Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bé Việt H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/6/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên tạm giam, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2017, bị cáo Bé Việt H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo khai nhận: Do cần tiền ăn tiêu, vào ngày 03/4/2017 lợi dụng vợ chồng anh K không có nhà, bị cáo đã nảy sinh hành vi trộm cắp tài sản của anh K. Bị cáo đã lấy 01 chiếc laptop cùng với một sạc pin đi kèm nhãn hiệu Dell và lấy 3.200.000đ là tiền khách vào hát karaoke đem theo và trốn lên tỉnh Thái Nguyên. Lên Thái Nguyên, bị cáo đã đến phòng trọ của Bé Ngọc B (em họ của bị cáo) để chơi. Sau khi được chị Nguyễn Thị T (là người yêu bị cáo và cũng là người giới thiệu cho bị cáo đến làm quán Karaoke của anh K) yêu cầu mang chiếc laptop của anh K về trả thì bị cáo đã nhờ B mang chiếc laptop này cho chị T và yêu cầu chị T đưa cho bị cáo 500.000đ, nhưng chị T đưa cho bị cáo 200.000đ. Chị T đã đem máy

tính Laptop đó đem trả cho anh K. Trong quá trình ở nhà B, bị cáo không nói cho B biết nguồn gốc chiếc máy tính từ đâu. Số tiền lấy được bị cáo đã ăn tiêu hết. Sau khi bị cáo nhờ mang máy tính về trả cho anh K, bị cáo đã vào Huế để làm ăn khi thấy gia đình báo là bị truy nã, bị cáo đã tự giác đến Cơ quan Công an đầu thú. Đến nay bị cáo chưa khắc phục được cho anh K. Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng nhưng mức hình phạt là 10 tháng tù là nặng do bị cáo đã ra đầu thú và phạm tội lần đầu nên đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và những người khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Bé Việt H đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn K, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 21.300.000đ. Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tại khoản 1 Điều 138 BLHS như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX phúc thẩm thấy:

Trong vụ án này, bị cáo là người dân tộc, nhận thức pháp luật cũng có phần hạn chế. Sau khi phạm tội, được sự tác động của người thân bị cáo đã tự nguyện nhờ người thân là chị T mang máy tính về trả cho anh K, do đi làm ăn xa nên bị cáo không biết mình bị truy nã, sau khi biết bị truy nã bị cáo đã tự giác ra đầu thú, khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và thể hiện sự ăn năn hối cải. Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 là Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự giác trả lại tài sản cho người bị hại và tự giác đầu thú. Xong cấp sơ thẩm chỉ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, điểm p và khoản 2 Điều 46 để xử phạt bị cáo 10 tháng tù là có phần nghiêm khắc và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 là bất lợi

cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần chấp nhận một kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bé Việt H. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bé Việt H 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 30/6/2017.

Áp dụng Điều 243 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 30 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 27, PC81 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện Y;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên